

Số: 25/KH-TMN

Phú Sơn, ngày 26 tháng 8 năm 2025

KẾ HOẠCH
NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC NĂM HỌC 2025 - 2026

Căn cứ Thông tư 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) Điều lệ trường mầm non ban hành;

Căn cứ Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 Thông tư sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình Giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 7 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ GDĐT, đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; Quyết định số 4222/QĐ-BGDĐT ngày 27/12/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc Ban hành Bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi;

Căn cứ Quyết định số 426/QĐ-UBND văn bản ban hành khung thời gian năm học 2025-2026;

Căn cứ Kế hoạch số 20/KH-MNTB ngày 26 tháng 8 năm 2025 về Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026

Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường.

Trường Mầm non Thạch Bình xây dựng kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ năm học 2025-2026 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Quy mô nhóm, lớp: Tổng toàn trường có 22 nhóm, lớp. Trong đó

Nhóm lớp	Số lớp	Số trẻ dự kiến	Số giáo viên phụ trách	Ghi chú
Nhà trẻ 25-36 tháng	5	124	13	Bán trú 100%
Mẫu giáo 3 - 4 tuổi	6	141	13	Bán trú 100%
Mẫu giáo 4 – 5 tuổi	5	158	11	Bán trú 100%
Mẫu giáo 5 - 6 tuổi	6	188	12	Bán trú 100%
Tổng	22	611	49	

2. Đội ngũ

Toàn trường có 62 đồng chí cán bộ, giáo viên, nhân viên. Trong đó:

Ban giám hiệu: 03 đồng chí;

Giáo viên 49 đồng chí: 47 đồng chí có bằng đại học, 2 đồng chí có bằng cao đẳng.

10 đồng chí nhân viên.

3. Các điều kiện để thực hiện chương trình

+ Điều kiện về đội ngũ

Cán bộ quản lý: 100% đạt trình độ trên chuẩn, có năng lực quản lý, điều hành tốt, có trình độ chuyên môn vững, biết định hướng và giám sát hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Giáo viên: 47 đồng chí có bằng đại học, 2 đồng chí có bằng cao đẳng. Các đồng chí tâm huyết, chủ động, tích cực tham gia các phong trào đổi mới. Nhiều đồng chí đã mạnh dạn ứng dụng công nghệ thông tin và tích hợp STEAM vào bài giảng, đồng thời bước đầu đưa trí tuệ nhân tạo (AI) vào soạn giảng và thiết kế hoạt động.

Nhân viên: 10 nhân viên: Trong đó 01 đồng chí có bằng cao đẳng, 01 đồng chí có bằng trung cấp, 06 đồng chí có chứng chỉ nuôi dưỡng. Đội ngũ nhân viên có nghiệp vụ vững vàng, làm việc trách nhiệm, khoa học, góp phần đảm bảo an toàn, chăm sóc sức khỏe, nuôi dưỡng và phục vụ tốt cho trẻ.

Tập thể sư phạm nhà trường là một khối đoàn kết vững mạnh, luôn có ý thức tự học, tự bồi dưỡng, sẵn sàng tiếp cận phương pháp giáo dục mới. Chính sự phối hợp nhịp nhàng giữa BGH năng động – giáo viên sáng tạo – nhân viên tận tụy đã tạo dựng hình ảnh một ngôi trường thân thiện, hạnh phúc, chất lượng và từng bước khẳng định uy tín trong cộng đồng.

+ Điều kiện về cơ sở vật chất – trang thiết bị

Trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1, có 3 khu với 22 phòng học và các phòng chức năng, đáp ứng yêu cầu tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, giáo dục.

Có 3 sân chơi với đồ chơi ngoài trời, đảm bảo an toàn, thân thiện, tạo cơ hội cho trẻ vận động và trải nghiệm.

Đồ dùng, thiết bị giáo dục tại các lớp đạt khoảng 50% so với yêu cầu, riêng khối 5 tuổi bảo đảm 100% đồ dùng, thiết bị tối thiểu theo Thông tư quy định.

Các lớp học có góc trải nghiệm STEAM, tạo điều kiện để trẻ khám phá, sáng tạo, gắn kết học với hành.

Không gian trường lớp được bố trí hợp lý, có các góc mở khuyến khích trẻ tham gia các hoạt động trải nghiệm, phát triển toàn diện về nhận thức, kỹ năng, tình cảm và thẩm mỹ.

Có máy tính phục vụ dạy và học. Có tranh ảnh, tài liệu, internet hỗ trợ giáo dục và quản lý.

Bếp ăn: Đạt chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm, có quy trình lưu mẫu thức ăn, thực đơn theo mùa và chế độ dinh dưỡng khoa học. Nhân viên bếp được tập huấn, có sổ theo dõi sức khỏe, khám sức khỏe định kỳ và chứng chỉ vệ sinh an toàn.

PCCC và phòng chống rủi ro: Hệ thống báo cháy, bình chữa cháy được trang bị tại các khu vực trọng điểm. Nhà trường tổ chức tập huấn, diễn tập PCCC hàng năm cho CBGVNV.

+ Điều kiện về tổ chức và quản lý

Nhà trường xây dựng Kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục năm học 2025 - 2026 theo Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo và theo Hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình; dự kiến các chủ đề; Mục tiêu và nội dung hoạt động đảm bảo tính khoa học, thống nhất, phù hợp với điều kiện thực tế.

Giáo viên được hướng dẫn, tập huấn và hỗ trợ trong việc xây dựng Kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho cả năm học, sử dụng học liệu mở, ứng dụng công nghệ thông tin và công cụ AI để nâng cao chất lượng giảng dạy.

Tổ chức kiểm tra, đánh giá định kỳ việc thực hiện chương trình.

+ Điều kiện về tài chính

Kết hợp ngân sách Nhà nước cấp và nguồn xã hội hóa để làm tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. Mua sắm, bổ sung trang thiết bị, đồ dùng – đồ chơi. Bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ.

+ Điều kiện về sự phối hợp với gia đình và cộng đồng

Phụ huynh: Tham gia tích cực cùng nhà trường, bàn bạc, thống nhất để làm tốt nội dung nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

Cộng đồng: Nhà trường cũng tích cực phối hợp với các tổ chức, đoàn thể, địa phương, các đơn vị bộ đội đứng chân trên địa bàn nhằm huy động thêm sự chung tay đóng góp xây dựng môi trường giáo dục xanh - sạch - đẹp - an toàn - hạnh phúc.

4. Đánh giá chung

a) Thuận lợi

Cơ sở vật chất: Nhận được sự quan tâm và chỉ đạo sát sao của các cấp lãnh đạo trường mầm non Thạch Bình có 3 khu, cơ sở vật chất kiên cố, khang trang với 22 phòng học, phòng chức năng, sân chơi an toàn, bếp ăn đạt chuẩn bếp ăn 1 chiều, có các trang thiết bị hiện đại.

Không gian học tập, vui chơi rộng rãi, thoáng mát, tạo môi trường an toàn, thân thiện, kích thích sáng tạo và phát triển toàn diện cho trẻ.

Đội ngũ: Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên đoàn kết, trách nhiệm, tỷ lệ giáo viên đảm bảo đúng quy định, đáp ứng tốt yêu cầu nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

Ban Giám hiệu: Có tư duy quản lý, năng động, sáng tạo, luôn cập nhật xu hướng mới, triển khai linh hoạt các biện pháp quản lý – chỉ đạo, vừa giữ được tính kỷ cương vừa khuyến khích đổi mới, sáng tạo trong toàn trường.

Đội ngũ giáo viên: Trẻ trung, nhiệt huyết, yêu nghề – mến trẻ; nhiều đồng chí năng động, tích cực đổi mới phương pháp, ứng dụng công nghệ thông tin, phương pháp giáo dục STEAM và bước đầu sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong soạn giảng, thiết kế hoạt động. Điều này tạo sự khác biệt, mang lại hiệu quả và sức hấp dẫn cho quá trình giáo dục.

Phụ huynh học sinh: Đa số Phụ huynh quan tâm hợp tác đến sự phát triển toàn diện của trẻ. Một phần phụ huynh là người dân tộc Mường, một phần phụ huynh theo đạo Thiên Chúa. Vì vậy tạo thuận lợi để nhà trường tổ chức các chương trình giáo dục trẻ đa văn hóa.

b) Khó khăn, hạn chế

Cơ sở vật chất: Nhà trường có 3 khu cách xa nhau, không ít khó khăn trong quản lý và giáo viên thực hiện nhiệm vụ. Một số phòng chức năng còn thiếu và thiết bị hiện đại, đồ chơi ngoài trời cần được bổ sung.

Đội ngũ: Chất lượng chuyên môn của giáo viên chưa đồng đều: Một số giáo viên còn hạn chế trong việc đổi mới phương pháp, kỹ năng ứng dụng công nghệ chưa thật sự vững, nhất là khi tiếp cận với STEAM và AI.

Phụ huynh học sinh: Phần lớn bố mẹ trẻ đi làm ăn xa nhà, làm công ty con để nhà cho Ông Bà. Vì vậy công tác phối hợp chưa đạt hiệu quả cao.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP NĂM HỌC 2025-2026

1) Công tác nuôi dưỡng

a) Nhiệm vụ

Huy động 100% số trẻ ra lớp được nuôi ăn bán trú tại trường. Đảm bảo an toàn tuyệt đối về vệ sinh an toàn thực phẩm, không để xảy ra ngộ độc và dịch bệnh.

100% cán bộ, nhân viên nuôi dưỡng được khám sức khỏe định kỳ theo quy định.

Nâng mức ăn cho trẻ đạt 20.000đ/trẻ/ngày, đảm bảo cân đối, đa dạng và đủ chất dinh dưỡng.

Tham mưu nhà trường tăng cường cơ sở vật chất phục vụ công tác nuôi dưỡng, xây dựng bếp ăn an toàn – hiện đại – thông minh.

b) Giải pháp

Bảo đảm nguồn thực phẩm an toàn

Ký hợp đồng cung ứng thực phẩm sạch, có nguồn gốc rõ ràng với các đơn vị cung cấp uy tín có đầy đủ giấy tờ pháp lý (thịt, cá, trứng, sữa, rau củ quả...).

100% thực phẩm nhập vào trường được giao nhận, ghi chép, ký nhận theo “Sổ theo dõi nguồn gốc thực phẩm” và sổ kiểm thực 3 bước.

Cập nhật đầy đủ bảng công khai thông tin cho phụ huynh hàng ngày.

Tuyệt đối không sử dụng thực phẩm đông lạnh, ôi thiu, hết hạn sử dụng hoặc để qua ngày.

Quy trình nuôi dưỡng khoa học

Thực hiện nghiêm túc quy trình bếp 1 chiều, phân công rõ ràng từng khâu.

Lưu mẫu thức ăn theo quy định: 100g thức ăn khô, đặc, 150ml thức ăn lỏng, bảo quản 24h trong tủ lạnh ở 2–8°C.

Dụng cụ chế biến, bát, khay được khử khuẩn và tiệt trùng bằng máy sấy hấp chuyên dụng.

100% nhân viên nuôi dưỡng được khám sức khỏe định kỳ 1–2 lần/năm, tập huấn kiến thức VSATTP.

Chất lượng dinh dưỡng và bữa ăn của trẻ

100% trẻ được ăn – ngủ bán trú tại trường với chế độ dinh dưỡng cân đối theo khuyến nghị của Chương trình Giáo dục mầm non.

Nhà trẻ (12–36 tháng): 600–651 Kcal/trẻ/ngày; P: 13–20%, L: 30–40%, G: 47–50%.

Mẫu giáo (3–6 tuổi): 615–726 Kcal/trẻ/ngày; P: 13–20%, L: 25–35%, G: 52–60%.

Thực đơn thay đổi theo mùa, theo tuần, đảm bảo không trùng lặp món ăn trong tuần.

Khuyến khích trẻ ăn hết suất, chế biến món ăn theo tiêu chí: Thái nhỏ, nấu nhừ, phù hợp với độ tuổi.

Kế toán ứng dụng phần mềm tính khẩu phần ăn để cân đối đủ L–P–G.

Giáo dục dinh dưỡng cho trẻ và phụ huynh

Tổ chức góc tuyên truyền “Bé khỏe – Bé ngoan”, dạy trẻ rửa tay, nhận biết thực phẩm sạch.

Phối hợp phụ huynh trong việc chăm sóc, xây dựng chế độ ăn hợp lý cho trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân béo phì.

Tổ chức các hoạt động trải nghiệm: “Ngày hội ẩm thực của bé”, “Bé vào bếp cùng cô” để hình thành thói quen ăn uống khoa học.

Phòng chống dịch bệnh và an toàn sức khỏe

Tăng cường các biện pháp phòng chống dịch bệnh theo mùa: Tay chân miệng, cúm, tiêu chảy...

Phối hợp trạm y tế xã khám sức khỏe định kỳ cho trẻ và nhân viên nuôi dưỡng, kiểm tra nguồn nước, môi trường bếp ăn.

Trang bị thêm thiết bị hiện đại: camera giám sát bếp ăn, tủ lạnh chuyên dụng.

Công tác giám sát và minh bạch

BGH, kế toán, y tế phối hợp thường xuyên kiểm tra định lượng, chất lượng bữa ăn.

Phối hợp Ban đại diện cha mẹ trẻ giám sát công khai quy trình nuôi dưỡng, ký biên bản giám sát.

Thực hiện thanh quyết toán tiền ăn hàng tháng minh bạch, đầy đủ chứng từ.

Nghiêm cấm cắt xén, bớt khẩu phần ăn của trẻ dưới mọi hình thức.

Với những nhiệm vụ và giải pháp trên, công tác nuôi dưỡng năm học mới hướng đến mục tiêu “Mỗi bữa ăn là một lần chăm sóc sức khỏe – mỗi trẻ đều được phát triển toàn diện cả thể chất và tinh thần”.

2. Chăm sóc và đảm bảo an toàn cho trẻ

a) Nhiệm vụ

Có phòng Y tế đảm bảo đầy đủ các trang thiết bị, thuốc thiết yếu phục vụ công tác chăm sóc sức khỏe, sơ cấp cứu ban đầu và đảm bảo an toàn cho trẻ.

Theo dõi sức khỏe trẻ theo quy định: cân, đo, khám sức khỏe định kỳ ít nhất 1 lần/năm, cập nhật hồ sơ sức khỏe, phối hợp với trạm y tế xã để quản lý bệnh học đường.

Phối hợp y tế địa phương để triển khai tiêm chủng đầy đủ, kịp thời cho trẻ theo quy định của ngành Y tế.

Dạy trẻ thói quen rửa mặt, rửa tay đúng cách, giữ gìn vệ sinh răng miệng, gọn gàng trong ăn mặc và sinh hoạt.

Hình thành kỹ năng tự phục vụ cơ bản cho trẻ theo độ tuổi.

Phòng và xử trí một số bệnh thường gặp ở lứa tuổi mầm non (sốt, ho, cảm cúm, bệnh ngoài da...), đồng thời thực hiện tuyên truyền, giáo dục trẻ và phụ huynh về cách phòng tránh.

Bảo đảm an toàn, phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ trong trường, lớp: Rà soát thường xuyên các khu vực tiềm ẩn nguy cơ (cầu thang, bếp ăn, sân chơi), bổ sung biển cảnh báo, tăng cường kỹ năng tự bảo vệ cho trẻ.

Tăng cường các biện pháp phòng, chống bạo hành trẻ tại nhà trường: xây dựng bộ quy tắc ứng xử văn minh, tổ chức tập huấn kỹ năng quản lý cảm xúc cho giáo viên, khuyến khích phụ huynh và cộng đồng giám sát.

Triển khai các hoạt động giáo dục dinh dưỡng và kỹ năng sống cho trẻ: Tập cho trẻ thói quen rửa tay đúng cách, ăn uống sạch sẽ, ngủ nghỉ khoa học.

Thực hiện tốt công tác an toàn thực phẩm trong bếp ăn: ký kết hợp đồng thực phẩm rõ nguồn gốc, kiểm tra mẫu lưu hàng ngày, tuyệt đối không để xảy ra ngộ độc thực phẩm.

Tổ chức truyền thông sức khỏe đến phụ huynh qua các kênh: Hộp phụ huynh, bảng tin điện tử, nhóm Zalo, tài liệu phát tay... nhằm nâng cao nhận thức và kỹ năng chăm sóc trẻ tại gia đình.

Ứng dụng công nghệ số trong quản lý sức khỏe: Ghi chép chiều cao, cân nặng, tình trạng bệnh sử lên phần mềm hoặc bảng Excel dùng chung, cập nhật thường xuyên để phụ huynh theo dõi.

Đặt mục tiêu cụ thể: 100% trẻ được theo dõi sức khỏe định kỳ, 95% trẻ phát triển bình thường theo biểu đồ tăng trưởng của WHO, 100% giáo viên và nhân viên được tập huấn về an toàn, sơ cấp cứu và phòng chống tai nạn thương tích.

b) Giải pháp

Nhà trường thực hiện nghiêm và chỉ đạo các nhóm lớp nêu cao tinh thần phòng chống dịch bệnh, đảm bảo vệ sinh môi trường trong và ngoài lớp, thường xuyên khử khuẩn đồ dùng, đồ chơi, trang thiết bị dạy học. Nhân viên y tế phối hợp với Trạm y tế xã tổ chức phun thuốc khử trùng toàn bộ phòng học, nhóm lớp, đồ dùng đồ chơi nhằm bảo đảm tuyệt đối an toàn cho trẻ.

Phối hợp với Trạm y tế xã cung cấp tranh, ảnh, pano, áp phích tại các góc tuyên truyền chung của nhà trường, tại phòng y tế và góc tuyên truyền lớp để hướng dẫn phụ huynh chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh cho trẻ. Đồng thời, thực hiện đầy đủ công tác y tế trường học theo Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016; bảo đảm 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng. Nhà trường phối hợp Trạm y tế xã tổ chức khám sức khỏe cho trẻ 1 lần/năm vào tháng 9/2025 và cân đo 3 lần/năm (tháng 9/2025, tháng 12/2025, tháng 3/2026).

Xây dựng tủ thuốc học đường với đầy đủ dụng cụ sơ cứu và thuốc thiết yếu như hạ sốt, tiêu chảy, thuốc ho, bông băng, nẹp... để kịp thời xử trí khi cần.

Đảm bảo nước uống sạch và đủ lượng: với trẻ nhà trẻ từ 0,8 – 1,6 lít/trẻ/ngày; trẻ mẫu giáo từ 1,6 – 2,0 lít/trẻ/ngày (bao gồm nước trong thức ăn). Giáo viên rà soát, kiểm tra đồ dùng vệ sinh cá nhân của trẻ, bảo đảm mỗi trẻ có đồ dùng riêng biệt, sạch sẽ, có ký hiệu cá nhân. Nhà trường duy trì lịch vệ sinh toàn trường định kỳ 4 lần/tháng vào thứ Sáu hàng tuần, đồng thời tăng cường giáo dục trẻ kỹ năng vệ sinh cá nhân, rửa mặt, rửa tay, tự bảo vệ bản thân.

Nhà trường chú trọng giám sát thực hiện môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, phòng chống bạo lực học đường theo Nghị định số 80/2017/NĐ-CP; đồng thời khuyến khích phụ huynh và cộng đồng tham gia giám sát bữa ăn bán trú. Tiếp tục thực hiện chuyên đề “Đẩy mạnh phòng chống bạo hành trẻ” theo Kế hoạch số 13/KH-SGDĐT ngày 24/3/2020; lồng ghép nội dung vào các hoạt động giáo dục

hàng ngày của trẻ theo độ tuổi, thực hiện nghiêm Bộ quy tắc ứng xử ban hành kèm Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT.

Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá các tiêu chuẩn an toàn. Cuối năm học, nhà trường tiến hành rà soát, đánh giá, khắc phục tồn tại, hoàn thiện hồ sơ để trình công nhận “Trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích”.

Chỉ đạo tất cả nhóm lớp tự kiểm tra, rà soát cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, loại bỏ nguy cơ mất an toàn. Trong lớp, đồ dùng phải được sắp xếp ngăn nắp, tủ đồ chơi bắt vít chắc chắn, loại bỏ vật sắc nhọn, ổ điện, hạt nhỏ, nước nóng... Trường hợp đồ chơi ngoài trời hỏng không sửa được phải thanh lý; các đồ chơi còn lại được sắp xếp chắc chắn, giáo viên giám sát chặt chẽ khi trẻ hoạt động.

Tổ chức tập huấn cho giáo viên, nhân viên về an toàn trường học, phòng chống bạo lực, kỹ năng xử lý tình huống sư phạm, tổ chức ăn bán trú, lồng ghép giáo dục an toàn giao thông theo Chương trình “Tôi yêu Việt Nam” (Kế hoạch số 40/KH-SGDDT ngày 28/7/2021). Lồng ghép nội dung kỹ năng sống vào hoạt động giáo dục hàng ngày: kỹ năng phòng chống đuối nước, thoát hiểm khi cháy nổ, khi bị bỏ quên trên xe, kỹ năng khi tham gia giao thông, kỹ năng ứng phó với người lạ, kỹ năng thoát hiểm khi có nguy cơ bắt cóc. Đồng thời nhà trường đẩy mạnh tuyên truyền phụ huynh đội mũ bảo hiểm cho trẻ, không cho trẻ ngồi ghế xe, không đi xe máy vào sân trường.

Thực hiện nghiêm công tác quản lý đón – trả trẻ: Trẻ được giao tận tay phụ huynh hoặc người được ủy quyền; không giao cho người lạ hoặc trẻ em dưới 10 tuổi; phụ huynh có trách nhiệm đưa trẻ đến lớp giao trực tiếp cho giáo viên. Giáo viên thực hiện điểm danh trẻ đến lớp, nghỉ học chính xác, kịp thời.

Nhà trường nghiên cứu ứng dụng công nghệ trong công tác quản lý an toàn như: camera giám sát an ninh toàn trường, sổ liên lạc điện tử cập nhật nhanh tình hình sức khỏe và an toàn của trẻ, ứng dụng AI trong phân tích dữ liệu sức khỏe – dinh dưỡng để phát hiện sớm các nguy cơ bất thường.

3. Đổi mới hoạt động giáo dục, nâng cao chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non

3.1. Đổi mới hoạt động giáo dục thực hiện chương trình giáo dục mầm non

a) Nhiệm vụ

Về phát triển trẻ

90–95% trẻ mẫu giáo 5 tuổi đạt chuẩn phát triển thể chất cuối độ tuổi, tích cực tham gia vận động ngoài trời và trong lớp; 85–90% trẻ hoàn thành các hoạt động nhận thức cơ bản, thể hiện được khả năng tư duy sáng tạo, biết đặt câu hỏi và tìm tòi khám phá; 90% trẻ phát triển tốt về ngôn ngữ, nói rõ ràng, kể chuyện và diễn đạt được ý tưởng cá nhân; 85% trẻ có kỹ năng hợp tác nhóm, biết chia sẻ và tự điều

chỉnh cảm xúc; 95% trẻ tích cực tham gia các hoạt động âm nhạc, tạo hình, biết sáng tạo với nhiều vật liệu và thể hiện cảm xúc cá nhân. 100% lớp mẫu giáo 5 tuổi không dạy trước chương trình lớp 1, không yêu cầu trẻ tập viết trong vở ô ly; 100% lớp thực hiện nghiêm túc hoạt động chào cờ đầu tuần, hát Quốc ca, lồng ghép nội dung 5 điều Bác Hồ dạy vào các hoạt động giáo dục; tối thiểu 2 buổi/tuần tổ chức hoạt động trải nghiệm thay thế hoạt động góc và tổ chức ít nhất 2 hoạt động ngoại khóa/năm cho trẻ 4–5 tuổi.

Về năng lực đội ngũ giáo viên

100% giáo viên áp dụng phương pháp dạy học lấy trẻ làm trung tâm, linh hoạt điều chỉnh hoạt động phù hợp với năng lực của trẻ; 70–80% giáo viên (tương đương 34 – 39 người) sử dụng CNTT, công cụ AI, 100% giáo viên hoàn thành ít nhất 1 sáng kiến cải tiến trong năm học và tham gia đầy đủ các đợt bồi dưỡng chuyên môn. Toàn bộ giáo viên được hướng dẫn sử dụng tài liệu điện tử, học liệu trực tuyến đúng quy định tại các Thông tư hiện hành, trong đó tối thiểu 80% giáo viên sử dụng công nghệ tương tác trong hoạt động dạy học.

Về môi trường và cơ sở vật chất

100% lớp học có góc trải nghiệm mở, đảm bảo an toàn, phong phú về vật liệu; 100% lớp duy trì vệ sinh sạch sẽ, trồng cây xanh, sử dụng vật liệu tái chế trong giáo dục bảo vệ môi trường; 70–80% lớp ứng dụng các phương tiện video, hình ảnh trong giờ học nhằm tăng tính hấp dẫn, tương tác; 100% giáo viên làm và sử dụng đồ dùng – đồ chơi sáng tạo từ nguyên vật liệu thân thiện, an toàn, trong đó mỗi lớp có ít nhất 1 sản phẩm sáng tạo tiêu biểu/tháng để phổ biến, nhân rộng.

Về chương trình làm quen Tiếng Anh

Triển khai chương trình làm quen Tiếng Anh cho trẻ mẫu giáo theo đúng quy định tại Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT; tổ chức cho 100% phụ huynh có con trong độ tuổi mẫu giáo được đăng ký nguyện vọng học Tiếng Anh tự nguyện; đảm bảo nội dung giảng dạy phù hợp lứa tuổi, thời lượng hợp lý, không gây áp lực, giáo viên dạy Tiếng Anh đạt chuẩn theo quy định, có phối hợp với trung tâm tiếng Anh uy tín được phê duyệt.

b) Giải pháp

Giải pháp phát triển toàn diện cho trẻ

Xây dựng kế hoạch giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, phân hóa hoạt động theo độ tuổi, mức độ phát triển; tổ chức các hoạt động phong phú, đa dạng trong – ngoài lớp giúp trẻ phát triển thể chất, nhận thức, ngôn ngữ, thẩm mỹ và tình cảm – xã hội.

Không tổ chức dạy trước chương trình lớp 1, không yêu cầu trẻ viết chữ, tô chữ trong vở ô ly; thay vào đó, chú trọng rèn luyện kỹ năng tiền học đường thông qua trò chơi, trải nghiệm, hoạt động khám phá và phát triển ngôn ngữ.

Tổ chức các hoạt động trải nghiệm ít nhất 2 buổi/tuần, lồng ghép giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, giới tính, bảo vệ môi trường, học tập và làm theo tư tưởng – đạo đức – phong cách Hồ Chí Minh.

Duy trì hoạt động chào cờ đầu tuần: hướng dẫn trẻ hát Quốc ca, thực hiện 5 điều Bác Hồ dạy; treo ảnh Bác và bảng 5 điều trong lớp tại vị trí trang trọng.

Tổ chức các hoạt động ngoại khóa thực tế cho trẻ mẫu giáo 4 và 5 tuổi: Thăm nghĩa trang Liệt sĩ, giao lưu với học sinh tiểu học để phát triển kỹ năng và vốn sống.

Giải pháp nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên

Tập huấn cho giáo viên toàn trường về phương pháp giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, cách xây dựng kế hoạch linh hoạt theo năng lực cá nhân của trẻ.

Thành lập nhóm giáo viên nòng cốt ứng dụng công nghệ – AI (sử dụng Canva, Chat GPT, Pictory, phần mềm tương tác...), hỗ trợ GV khác soạn giáo án, thiết kế hoạt động trực quan, hấp dẫn.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hình thức đổi mới – sáng tạo, GV trình bày sáng kiến, dạy minh họa và rút kinh nghiệm theo hướng thực tiễn.

100% giáo viên tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn, cập nhật kiến thức mới về đổi mới chương trình GDMN, phương pháp dạy học tích cực, quản lý cảm xúc cho trẻ, giáo dục STEAM.

Mỗi giáo viên đăng ký thực hiện 01 sáng kiến/năm học có nội dung thiết thực, ứng dụng được vào thực tế lớp học; xây dựng kho sáng kiến dùng chung toàn trường.

Đảm bảo tối thiểu 80% giáo viên sử dụng CNTT, thiết bị tương tác, học liệu số ít nhất 1–2 lần/tuần trong hoạt động dạy học.

Giải pháp nâng cao chất lượng môi trường và cơ sở vật chất

Tổ chức rà soát, cải tạo góc trải nghiệm mở của từng lớp, bổ sung học liệu phù hợp từng lĩnh vực phát triển, sử dụng vật liệu tự nhiên, tái chế an toàn – thân thiện.

Phối hợp với phụ huynh, địa phương, đơn vị bộ đội đứng chân trên địa bàn trồng cây xanh, cải tạo cảnh quan trường lớp, tổ chức “xanh – sạch – đẹp” lồng ghép nội dung giáo dục bảo vệ môi trường.

Khuyến khích giáo viên làm đồ dùng đồ chơi sáng tạo, sử dụng nguyên vật liệu thân thiện, tiết kiệm chi phí; mỗi lớp có ít nhất 01 sản phẩm tiêu biểu/tháng để nhân rộng.

Tăng cường ứng dụng công nghệ trong lớp học: Trang bị tivi

Giải pháp triển khai chương trình làm quen tiếng Anh cho trẻ

Phối hợp với trung tâm Anh ngữ uy tín, được cấp phép theo quy định, triển khai chương trình làm quen tiếng Anh cho trẻ mẫu giáo đúng Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT.

Tổ chức họp phụ huynh, phổ biến nội dung – phương pháp – thời lượng học Tiếng Anh, lấy ý kiến đăng ký tự nguyện của phụ huynh theo từng khối lớp.

Xây dựng kế hoạch giảng dạy tiếng Anh đảm bảo nội dung phù hợp, thời lượng hợp lý, không gây áp lực cho trẻ; theo dõi và đánh giá mức độ tiếp nhận của trẻ định kỳ.

Lồng ghép tiếng Anh vào các hoạt động chơi – hát – kể chuyện – giao tiếp đơn giản, tạo môi trường học nhẹ nhàng, “học mà chơi – chơi mà học”.

(Dự kiến chủ đề, sự kiện, Mục tiêu, nội dung hoạt động các độ tuổi theo Phụ lục đính kèm)

3.2. Thực hiện các chuyên đề trọng tâm

3.2.1. Chuyên đề 1: Xây dựng trường mầm non xanh – sạch – đẹp – an toàn – hạnh phúc

a) Nhiệm vụ

Xây dựng môi trường giáo dục xanh – sạch – đẹp – An toàn - Hạnh phúc

Tạo cảnh quan thân thiện với nhiều cây xanh, hoa, góc thiên nhiên.

Giữ gìn vệ sinh lớp học, khuôn viên, bếp ăn luôn sạch sẽ, gọn gàng.

Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ

Phòng chống tai nạn thương tích, ngộ độc thực phẩm, dịch bệnh.

Đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị theo đúng quy chuẩn an toàn.

Phát triển trường học hạnh phúc

Xây dựng môi trường thân thiện, yêu thương, tôn trọng, hợp tác.

Tăng cường tinh thần trách nhiệm và gắn kết giữa giáo viên – trẻ – phụ huynh.

Giáo dục trẻ ý thức bảo vệ môi trường và rèn kỹ năng sống

Hình thành thói quen vệ sinh, tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường.

Rèn kỹ năng giao tiếp, hợp tác, biết yêu thương và chia sẻ.

b) Giải pháp

Trong công tác giáo dục – chăm sóc trẻ

Lồng ghép nội dung “Xanh – Sạch – An toàn – Hạnh phúc” vào học tập, vui chơi, sinh hoạt hằng ngày.

Dạy trẻ thói quen vệ sinh cá nhân: rửa tay đúng cách, ăn uống gọn gàng, bỏ rác đúng nơi quy định.

Rèn kỹ năng phòng tránh nguy hiểm: không leo trèo, chạy nhảy khu vực cấm, biết tìm sự giúp đỡ khi gặp nguy hiểm.

Giáo dục tình yêu thiên nhiên, sự quan tâm với bạn bè và thầy cô.

Xây dựng môi trường – cơ sở vật chất

Trồng cây xanh, chăm sóc bồn hoa, xây dựng vườn rau sạch.

Trang trí lớp học thân thiện, nhiều ánh sáng, hình ảnh tích cực.

Kiểm tra, tu sửa kịp thời thiết bị, khu vui chơi để đảm bảo an toàn.

Đảm bảo phòng học, bếp ăn, khu vệ sinh đạt tiêu chuẩn vệ sinh và an toàn thực phẩm

Công tác y tế – dinh dưỡng

Kiểm soát nguồn gốc thực phẩm, thực hiện nghiêm quy định an toàn thực phẩm.

Xây dựng thực đơn cân đối, tăng cường rau xanh.

Khám sức khỏe định kỳ, theo dõi biểu đồ tăng trưởng, tiêm chủng đầy đủ.

Tổ chức “Bé làm đầu bếp nhí” để trẻ trải nghiệm chế biến món ăn an toàn

Hoạt động trải nghiệm – sự kiện

Ngày hội “Trường học Xanh – Sạch đẹp – Hạnh phúc”.

Hoạt động: trồng cây, vẽ tranh môi trường, làm đồ chơi ...

Phong trào thi đua “Lớp học xanh – sạch đẹp – hạnh phúc”.

“Tuần lễ an toàn” rèn kỹ năng phòng tránh tai nạn.

Phối hợp phụ huynh – cộng đồng

Vận động phụ huynh cùng trồng cây, cải tạo cảnh quan, hỗ trợ vật liệu.

Phối hợp y tế xã, đoàn thể, công an trong công tác an toàn trường học và phòng dịch bệnh.

Phát động phong trào “Gia đình cùng con sống xanh”: tiết kiệm điện nước, phân loại rác, ăn sạch – uống sạch.

Công tác truyền thông

Đăng tải hoạt động trên Fanpage, Zalo nhóm phụ huynh.

Làm video ngắn về chủ đề “Bảo vệ môi trường – sống hạnh phúc”.

Phối hợp Đài truyền thanh xã để tuyên truyền

3.2.2. Chuyên đề 2: “Tôi yêu Việt Nam”

a) Nhiệm vụ

Trang bị cho trẻ những hiểu biết, kỹ năng ban đầu về an toàn giao thông và hình thành thói quen đúng khi tham gia giao thông.

Bồi dưỡng cho trẻ tình yêu quê hương, đất nước, nuôi dưỡng niềm tự hào và ý thức giữ gìn hình ảnh Việt Nam “an toàn – thân thiện – văn minh”.

Nâng cao năng lực giáo viên, tạo sự thống nhất trong việc tổ chức hoạt động và lồng ghép nội dung giáo dục vào chương trình mầm non.

Phát huy sự phối hợp giữa gia đình – nhà trường – xã hội nhằm giáo dục trẻ toàn diện.

Giáo dục ý thức an toàn giao thông cho trẻ mầm non

Giúp trẻ làm quen với các kiến thức cơ bản: tín hiệu đèn giao thông, biển báo đơn giản, cách đi bộ qua đường an toàn...

Hình thành cho trẻ thói quen cư xử văn minh khi tham gia giao thông (đi bên phải, đội mũ bảo hiểm khi đi xe máy...).

Bồi dưỡng tình yêu quê hương – đất nước

Thông qua trải nghiệm, trò chơi, văn nghệ, cho trẻ cảm nhận được “Việt Nam tươi đẹp – an toàn – thân thiện”.

Giáo dục trẻ biết yêu cờ Tổ quốc, quốc ca, các biểu tượng văn hóa gắn liền với đất nước.

Nâng cao năng lực giáo viên

Trang bị cho giáo viên phương pháp tích hợp giáo dục an toàn giao thông và tình yêu quê hương đất nước trong hoạt động học và chơi.

Bồi dưỡng kỹ năng tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, sinh động, dễ hiểu cho trẻ.

Phối hợp với phụ huynh

Tạo sự thống nhất trong giáo dục trẻ ở trường và ở nhà.

Vận động phụ huynh làm gương mẫu trong chấp hành luật giao thông, từ đó trẻ có thể noi theo.

b) Giải pháp

Tổ chức hoạt động trải nghiệm cho trẻ

Trò chơi mô phỏng giao thông: *Đèn xanh đèn đỏ, Bé qua đường an toàn, Phân vai cảnh sát giao thông...*

Xem tranh, video trực quan, xử lý tình huống an toàn giao thông.

Tổ chức sinh hoạt tập thể với chủ đề: “*Bé vui giao thông – Bé yêu Việt Nam*”.

Lồng ghép vào chương trình giáo dục mầm non

Toán: Đếm biển báo, phương tiện giao thông.

Khám phá: Tìm hiểu các loại xe, luật lệ đơn giản.

Tạo hình: Vẽ xe, tô màu cờ đỏ sao vàng, dán tranh phương tiện.

Thiết kế tiết học lồng ghép ATGT trong kể chuyện, âm nhạc, tạo hình, làm quen với toán... để giáo dục trẻ một cách tự nhiên, không gượng ép.

Trang bị đồ dùng, học liệu giáo dục ATGT cho từng lớp học, ưu tiên tự làm từ vật liệu gần gũi: thùng giấy, xốp, gỗ, bìa cứng...

Quan sát đường phố, nhận biết các phương tiện.

Chơi trò chơi vận động: “Ô tô và chim sẻ”, “Qua đường an toàn”....

Tổ chức các hoạt động mô phỏng ATGT trên sân trường: phân vai, thi vượt chướng ngại vật theo biển báo, nhận diện phương tiện, trò chơi ghép tranh giao thông.

Phát huy vai trò của giáo viên và phụ huynh

Tập huấn cho giáo viên phương pháp giảng dạy an toàn giao thông.

Phối hợp phụ huynh: Vận động đội mũ bảo hiểm cho trẻ, nhắc nhở trẻ khi tham gia giao thông.

Tổ chức các cuộc thi nhỏ: “*Gia đình cùng bé vẽ tranh an toàn giao thông*”, “*Sân khấu hóa Tôi yêu Việt Nam*”.

Đẩy mạnh truyền thông – tuyên truyền

Trang trí góc tuyên truyền tại lớp, hành lang trường. Xây dựng khẩu hiệu ngắn gọn, dễ nhớ: “*An toàn giao thông – Hạnh phúc cho mọi nhà*”; “*Bé yêu Việt Nam – Bé đi đúng luật*” Phát động phong trào thi đua giữa các lớp: “*Lớp an toàn – Lớp thân thiện*”.

Kết hợp công an xã/phụ huynh làm báo cáo viên, hướng dẫn trẻ kỹ năng đi bộ an toàn, tham quan biển báo ngoài thực tế.

Phát động cuộc thi “Góc ATGT sáng tạo” giữa các lớp, trưng bày mô hình, vẽ tranh, trình diễn tiểu phẩm liên quan đến an toàn giao thông.

4. Công tác tuyên truyền, phối kết hợp với các bậc phụ huynh trong việc NDCSGD trẻ

a) Nhiệm vụ

Đẩy mạnh tuyên truyền mục tiêu, nội dung, phương pháp nuôi dưỡng – chăm sóc – giáo dục trẻ mầm non đến cha mẹ và cộng đồng bằng nhiều hình thức phong phú, sinh động; giúp phụ huynh hiểu đúng, hiểu đủ, từ đó tạo sự đồng thuận và thống nhất trong phối hợp.

Tăng cường sự gắn kết giữa gia đình – nhà trường – xã hội, xây dựng môi trường giáo dục thống nhất; trong đó gia đình giữ vai trò nền tảng, nhà trường là trung tâm định hướng, xã hội là lực lượng đồng hành hỗ trợ.

Thiết lập cầu nối thông tin hai chiều thường xuyên, kịp thời chia sẻ về tình hình phát triển của trẻ ở các mặt: thể chất, nhận thức, tình cảm – xã hội và kỹ năng. Từ đó cùng phụ huynh lựa chọn giải pháp giáo dục phù hợp, phát huy tối đa tiềm năng cá nhân.

Nâng cao vai trò, trách nhiệm của cha mẹ trong việc phối hợp cùng nhà trường rèn luyện cho trẻ nề nếp sinh hoạt, thói quen vệ sinh, kỹ năng tự phục vụ, hành vi văn minh, cũng như bồi dưỡng nhân cách, giá trị sống tích cực.

Khuyến khích cha mẹ tích cực tham gia các hoạt động trải nghiệm, hội thi, ngày hội, ngày lễ của nhà trường; qua đó gắn kết tình cảm, tăng cường niềm tin và xây dựng sự đồng hành bền chặt.

Huy động sự phối hợp, chia sẻ nguồn lực vật chất, trí tuệ và tinh thần từ phụ huynh và cộng đồng, tạo điều kiện thuận lợi để nâng cao chất lượng nuôi dưỡng – chăm sóc – giáo dục, đồng thời góp phần xây dựng trường mầm non ngày càng phát triển vững mạnh.

Phát huy hiệu quả các kênh truyền thông số (Zalo nhóm lớp, fanpage nhà trường,...) để truyền tải thông tin nhanh chóng, minh bạch, gần gũi, giúp phụ huynh dễ dàng tiếp cận và tăng hiệu quả phối hợp.

b) Giải pháp

Xây dựng kế hoạch tuyên truyền theo từng tháng, gắn với các chủ đề giáo dục mầm non, các ngày lễ hội và sự kiện trọng tâm của nhà trường. Nội dung tập trung cung cấp kiến thức khoa học về nuôi dưỡng – chăm sóc – giáo dục trẻ, bảo đảm an toàn và dinh dưỡng hợp lý.

Đa dạng hóa hình thức truyền thông: tận dụng bảng tin nhà trường, nhóm Zalo/lớp, fanpage, website, góc tuyên truyền tại từng lớp để cha mẹ trẻ nắm bắt thông tin nhanh chóng, thuận tiện và chính xác.

Tổ chức họp phụ huynh định kỳ, chuyên đề giáo dục kỹ năng làm cha mẹ, tọa đàm trao đổi kinh nghiệm giữa phụ huynh – giáo viên cởi mở, gắn kết trách nhiệm cùng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

Khuyến khích cha mẹ trẻ tham gia các hoạt động trải nghiệm, hội thi, ngày hội của trường; phối hợp tổ chức sự kiện văn hóa, thể thao, nghệ thuật để phụ huynh hiểu rõ hơn về chương trình, phương pháp giáo dục mầm non, đồng thời tạo sự gắn kết bền chặt giữa gia đình và nhà trường.

Thực hiện trao đổi hai chiều thường xuyên giữa giáo viên và phụ huynh thông qua nhận xét, trò chuyện trực tiếp khi đưa đón trẻ. Qua đó, kịp thời nắm bắt tình hình sức khỏe, tâm lý và sự tiến bộ của trẻ.

Xây dựng mối quan hệ hợp tác thân thiện, tôn trọng và tin tưởng lẫn nhau; đề cao vai trò đồng hành của gia đình trong việc hình thành và phát triển nhân cách toàn diện cho trẻ.

Kịp thời tuyên dương, biểu dương những phụ huynh có sự phối hợp tích cực, hiệu quả với nhà trường, từ đó lan tỏa tinh thần trách nhiệm và tạo hiệu ứng tích cực trong cộng đồng phụ huynh.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban giám hiệu nhà trường

Xây dựng kế hoạch tổng thể, xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp trong công tác nuôi dưỡng – chăm sóc – giáo dục trẻ, đồng thời gắn kết chặt chẽ với công tác tuyên truyền và phối hợp với phụ huynh.

Chỉ đạo, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng tổ chuyên môn, giáo viên, nhân viên; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đánh giá và kịp thời điều chỉnh phù hợp với thực tiễn.

Tổ chức các buổi họp, hội thảo, tập huấn nhằm nâng cao năng lực tuyên truyền, kỹ năng phối hợp và chia sẻ kinh nghiệm cho đội ngũ.

Thiết lập cơ chế trao đổi thông tin hai chiều minh bạch, dân chủ; kịp thời lắng nghe, tiếp nhận và giải quyết những khó khăn, vướng mắc từ phía phụ huynh, giáo viên và nhân viên.

Chủ động tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương, ngành giáo dục trong việc huy động các nguồn lực xã hội hóa, tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển bền vững của nhà trường.

2. Các tổ chuyên môn và văn phòng

Mỗi tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể, gắn với nhiệm vụ năm học; tổ chức sinh hoạt chuyên môn, rút kinh nghiệm định kỳ để nâng cao chất lượng thực hiện chương trình.

Chủ động phối hợp cùng phụ huynh trong việc triển khai các chuyên đề, ngày hội, hội thi, hoạt động trải nghiệm của trẻ.

Bộ phận văn phòng tham mưu, chuẩn bị đầy đủ tài liệu tuyên truyền, quản lý hồ sơ – báo cáo; đồng thời vận hành hiệu quả hệ thống truyền thông số (website, fanpage, nhóm lớp Zalo...), đảm bảo thông tin chính xác, nhanh chóng, gần gũi.

Định kỳ tổng hợp tình hình thực hiện công tác tuyên truyền, phối hợp với phụ huynh để báo cáo Ban Giám hiệu, kịp thời đề xuất giải pháp chỉ đạo.

3. Giáo viên

Thực hiện trực tiếp công tác tuyên truyền và phối hợp với phụ huynh trong lớp phụ trách; duy trì sự trao đổi thường xuyên, kịp thời thông tin về tình hình phát triển của trẻ.

Chủ động tư vấn, hướng dẫn phụ huynh phương pháp chăm sóc, giáo dục tại gia đình, giúp trẻ hình thành thói quen sinh hoạt khoa học, kỹ năng tự phục vụ và hành vi văn minh.

Tích cực tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hội thi, ngày hội, tạo cơ hội để phụ huynh tham gia, đồng hành và chia sẻ cùng nhà trường.

Theo dõi, ghi chép, đánh giá sự phối hợp của phụ huynh; kịp thời phản ánh những thuận lợi, khó khăn để cùng tìm giải pháp phù hợp.

Luôn giữ thái độ tôn trọng, cởi mở, thân thiện, coi phụ huynh là đối tác đồng hành trong giáo dục trẻ, góp phần xây dựng niềm tin và sự gắn kết bền chặt.

4. Nhân viên

Thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn theo vị trí việc làm, đồng thời phối hợp chặt chẽ với giáo viên trong công tác nuôi dưỡng – chăm sóc – giáo dục trẻ

Tích cực tham gia tuyên truyền, vận động phụ huynh cùng nhà trường đảm bảo vệ sinh, dinh dưỡng, an toàn và sức khỏe cho trẻ.

Trên đây là kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục năm học 2025 -2026

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, nếu có khó khăn vướng mắc cán bộ, giáo viên cần báo cáo về lãnh đạo nhà trường để chỉ đạo giải quyết, kịp thời.

Yêu cầu CBGVNV tổ chức thực hiện nghiêm túc có hiệu quả các nội dung đã xây dựng trong kế hoạch./.

LỊCH TRÌNH CÔNG TÁC THÁNG

Thời gian	Nội dung công việc	Bổ sung và điều chỉnh
8/2025	- Điều tra phổ cập và giao chỉ tiêu từng nhóm lớp. - Tuyên truyền, ngày tựu trường 29/8 và rèn nề nếp cho trẻ. - Phân công giáo viên ở từng nhóm lớp. - Vệ sinh xung quanh nhà trường, các nhóm lớp. - Chuẩn bị tốt mọi ĐK cho ngày hội đến trường của bé. - Chuẩn bị các điều kiện cho năm học mới. - Triển khai trang trí lớp, làm đồ dùng, đồ chơi - Hướng dẫn làm hồ sơ, sổ sách - Hoàn thành kế hoạch chuyên môn, chuyên đề trọng tâm. - Tham gia các lớp tập huấn, BD chuyên môn - Chỉ đạo các lớp xây dựng kế hoạch năm học, Hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục MN ở các độ tuổi. Khai giảng 05/9/2025. Ngày bắt đầu 05/9/2025	
9/2025	- Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc chương trình giáo dục MN ở các độ tuổi. - Vệ sinh xung quanh nhà trường, các nhóm lớp. - Chuẩn bị tốt mọi điều kiện cho ngày khai giảng - Triển khai công văn, hướng dẫn giáo viên làm kế hoạch học bồi dưỡng thường xuyên. - Ký hợp đồng mua thực phẩm sạch, có nguồn gốc, giao nhận thực phẩm tay 3.Tính khẩu phần ăn, cân đối các chất trong bữa ăn của trẻ, đảm bảo đủ chất, đủ lượng, đủ calo cung cấp cho trẻ tại trường. - Chuẩn bị các điều kiện cho năm học mới. - Tập văn nghệ cô và trẻ. - Sắp xếp cho cán bộ giáo viên tham dự các lớp tập huấn do phòng, sở GD&ĐT tổ chức.	

	Tổ chức tốt ngày khai giảng năm học mới. - Kết hợp với y tế cân đo, khám sức khỏe định kỳ cho trẻ đầu năm. - Kiểm kê tài sản nhóm lớp đầu năm. Bổ xung trang thiết bị, đồ dùng học tập, đồ dùng cá nhân. - Tham dự lớp tập huấn về CM, chuyên do Sở tổ chức. - Ôn định số lượng, nề nếp cháu, trang trí nhóm lớp, làm hồ sơ sổ sách, xây dựng nề nếp chuyên môn. - Tổ chức Tết trung thu cho các cháu. - Tổ chức khám sức khỏe, cân đo lập biểu đồ đầu năm học. - Ký duyệt giáo án trước 1 tuần khi lên lớp. - Sinh hoạt chuyên môn 1 lần trong tháng - Đăng ký thi đua đầu năm học. - Ký duyệt giáo án theo lịch	
10/2025	- Phát động hội học, hội giảng đợt 1, làm đồ dùng, đồ chơi, lên kế hoạch tổ chức hội thi giáo viên giỏi cấp trường - Tham dự giáo viên giỏi cấp huyện - Kiểm tra hồ sơ giáo viên, trang trí lớp. Kiểm tra nề nếp - chất lượng nuôi dạy đầu năm học. - Tổ chức cho giáo viên dạy chuyên đề. - Kết hợp với đoàn TN tổ chức tết trung thu cho các cháu. - Kiểm tra HĐSP 3 đồng chí, đợt xuất 1 số đồng chí. - Tổ chức kỷ niệm ngày phụ nữ việt nam 20/10. - Ký duyệt giáo án theo lịch	
11/2025	- Phát động phong trào thi đua lập thành tích chào mừng ngày nhà giáo việt nam 20/11. - Tổ chức thi đồ dùng đồ chơi và hội thi giáo viên giỏi trường - Kiểm tra việc thực hiện chương trình ở các nhóm lớp - Kiểm tra việc giao nhận thực phẩm, việc thực hiện quy trình bếp 1 chiều và chế biến các món ăn cho trẻ - Trang trí nhóm lớp theo chủ điểm. - Ký duyệt giáo án theo lịch - Tổ chức sinh hoạt CM, tổ chức chuyên đề theo kế hoạch .	
12/2025	- Điều tra trẻ sinh năm 2025, tổng hợp số trẻ sinh năm 2020 đến năm 2025. - Tổ chức cân đo khám SK định kỳ cho trẻ đợt 2 trong năm học. - Đánh giá xếp loại thi đua học kỳ I	

	- Kiểm tra hoạt động SP 3 đồng chí, đột xuất 1 số đồng chí. - Phát động thi đua chào mừng 22/12. - Ký duyệt giáo án theo lịch - Tổ chức sinh hoạt CM, tổ chức chuyên đề theo kế hoạch .	
01/2026	- Kiểm kê tài sản giữa năm. - Duy trì và ổn định số trẻ đến trường. - Kiểm tra hoạt động SP 3 đồng chí, đột xuất 1 số đồng chí. - Ký duyệt giáo án theo lịch - Tổ chức sinh hoạt CM, tổ chức chuyên đề theo kế hoạch . - Chỉ đạo trang trí nhóm lớp theo chủ điểm. - Làm bổ sung đồ dùng, đồ chơi phục vụ cho các môn học. - Chuẩn bị các nội dung để tổ chức lễ hội mừng xuân	
02/2026	- Tổ chức phong trào tết trồng cây mùa xuân. - Tổ chức lễ hội múa hát mừng xuân cho trẻ. - Tổ chức đón tết nguyên đán vui vẻ, an toàn và tiết kiệm, đảm bảo an toàn nề nếp trước, sau dịp nghỉ Tết. Ổn định số cháu sau Tết, - Kiểm tra bếp ăn công tác vệ sinh chăm sóc. - Ký duyệt giáo án theo lịch - Tổ chức sinh hoạt CM, tổ chức chuyên đề theo kế hoạch . - Phát động thi đua lập thành tích chào mừng ngày thành lập Đảng 3/2 . - KT việc thực hiện sinh hoạt trong ngày của trẻ ở các lớp. - Chỉ đạo trang trí nhóm lớp theo chủ điểm.	
3/2026	- Chỉ đạo cân do khám sức khỏe đợt 3 trong năm học. - Tổ chức lễ hội mừng ngày 8/3: " Mừng ngày vui của bà của mẹ". - Phát động phong trào thi đua lập thành tích kỷ niệm ngày thành lập đoàn 26/3. - Chuẩn bị mọi điều kiện phòng chống dịch bệnh mùa hè. - Tham dự một số chuyên đề của trường, của phòng - Kiểm tra hoạt động sư phạm 3 đồng chí, đột xuất 1 số đồng chí. - Ký duyệt giáo án theo lịch - Tổ chức sinh hoạt CM, tổ chức chuyên đề theo kế hoạch . - Chỉ đạo làm bổ sung đồ dùng, đồ chơi, trang trí nhóm lớp theo chủ điểm.	

4/2026	- Kiểm tra đánh giá xếp loại cuối năm học các nhóm lớp - Kiểm tra đánh giá chất lượng từng nhóm lớp, đánh giá xếp loại các chuyên đề. - Có kế hoạch phòng chống bệnh dịch về mùa hè. - Chuẩn bị các điều kiện kiểm tra chất lượng cuối năm học. - Tiếp tục rèn nề nếp, thói quen cho trẻ. - Kiểm tra hoạt động SP 3 đồng chí, đột xuất 1 số đồng chí. - Ký duyệt giáo án theo lịch - Tổ chức sinh hoạt CM, tổ chức chuyên đề theo kế hoạch . - Làm bổ sung đồ dùng, đồ chơi, trang trí nhóm lớp.	
5/2026	- Phát động phong trào thi đua lập thành tích kỷ niệm ngày sinh nhật Bác 19/5. - Đánh giá xếp loại giáo viên MN theo chuẩn nghề nghiệp. - Nghiệm thu sáng kiến kinh nghiệm và chấm sáng kiến kinh nghiệm. - Kiểm tra chất lượng cuối năm - Bình bầu xếp loại thi đua cuối năm. - Viết giấy chứng nhận cho trẻ 5 tuổi. - Ký duyệt giáo án theo lịch - Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo lịch - Tổ chức Tết 1/6 và liên hoan chia tay cháu 5 tuổi lên lớp 1.	
6/2026	- Kỷ niệm ngày quốc tế thiếu nhi 1/6 và tổng kết năm học ngày lễ ra trường cho trẻ 5 tuổi. - Ban giám hiệu và giáo viên trực nhà và trực bảo vệ	
7/2026	- Ban giám hiệu, giáo viên cốt cán trực nhà và trực bảo vệ - Kiểm tra khảo sát về cơ sở vật chất, trang thiết bị, có kế hoạch tham mưu bổ sung xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị.	

Nơi nhận:

- Sở GDĐT (để b/c);
- Ban giám hiệu trường (để chỉ đạo);
- Tổ chuyên môn (để t/h);
- Lưu VT.

TM.TRƯỜNG MÀM NON
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Huệ

